

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIÊN LƯƠNG  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:118/2018/HNGĐ-ST

Ngày : 29/6/2018

*“V/v: Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con”*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG - TỈNH KIÊN GIANG**

***Thành phần Hội Đồng Xét Xử Sơ Thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Đăng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Thanh Giảng .

2. Ông Nguyễn Văn Đạt

***Thư ký phiên tòa:*** ông Lê Xuân Cường – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương - tỉnh Kiên Giang

***Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Kiên Lương tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Cẩm Linh – Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nhân Dân huyện Kiên Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2018/HNGĐ-ST, ngày 01 tháng 6 năm 2018 về: “Xin ly hôn và nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/QĐXXST - HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị Kim T – sinh năm: 1991 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp C xã K, huyện K, tỉnh K

**2. Bị đơn:** Anh Trần Huỳnh T’ – sinh năm: 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn xin ly hôn ngày 14/5/2018 và các lời khai tại tòa chị Vũ Thị Kim T trình bày:* Chị và anh Trần Huỳnh T’ là vợ chồng chung sống với nhau từ năm 2009 nhưng đến năm 2013 mới đăng ký kết hôn và được UBND thị trấn K cấp giấy chứng nhận kết hôn, quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng gần đây vợ chồng

thường xuyên xảy ra cự cãi phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T' không chăm lo gia đình để làm ăn kinh tế mà chủ yếu sống phụ thuộc bên gia đình chồng, đã vậy nhiều lúc anh T' còn đi đi đá gà và nói dối chị T nhiều lần, chị bị bệnh anh T' cũng không quan tâm chăm sóc, hiện nay chị thấy không còn tình cảm với anh T' nữa, tính tình mỗi người mỗi khác nhau vì vậy hiện nay chị đã về nhà mẹ ruột sinh sống và đã ly thân với anh T' khoảng một tháng nay, nay chị T thấy không thể chung sống với anh T' được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T'

Về con chung: Có 01 người con chung tên là Trần Vũ Huỳnh T'' sinh ngày 13/5/2011, nếu ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh T' cấp dưỡng, nhưng nếu con có nguyện vọng sống chung với anh T' thì chị đồng ý giao con cho anh T' nuôi dưỡng

Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu giải quyết.

Về nợ và cho vay nợ: Không nợ ai và không cho ai vay nợ

**Bị đơn anh Trần Huỳnh T' trình bày:** Anh thừa nhận quan hệ hôn nhân như chị T trình bày là đúng, anh và chị T chung sống với nhau từ năm 2009 nhưng đến năm 2013 mới đăng ký kết hôn và được UBND thị trấn K cấp giấy chứng nhận kết hôn, chị T trình bày anh không biết chăm lo cho gia đình là không đúng vì mặc dù anh không có việc làm ổn định vì lý do là anh sức khỏe yếu, nhưng anh vẫn đưa đón con đi học và chăm sóc con hàng ngày bởi vì vợ anh buôn bán ngoài chợ, anh rất thương yêu vợ con, trước đây anh có một vài việc làm sai trái như lời trình bày của chị T nhưng nay anh đã từ bỏ, anh không muốn con anh sống thiếu tình cảm của cha mẹ, giữa anh và chị T không có mâu thuẫn gì lớn, từ ngày chị T về nhà cha mẹ ruột anh vẫn hàng ngày xuống cha mẹ vợ và được đối xử tốt vì vậy chị T yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý.

Về con chung: Có 01 người con chung tên là Trần Vũ Huỳnh T'' sinh ngày 13/5/2011, nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng

Về tài sản chung : Không có và không yêu cầu giải quyết.

Về nợ và cho vay nợ: Không nợ ai và không cho ai vay nợ.

Qua xác minh cha mẹ của chị T thì được biết anh T' chị T vẫn đối xử tốt đối với gia đình hai bên, từ khi chị T bỏ về nhà ngày nào anh T' cũng chở con xuống nhà ông bà, đối xử tốt với gia đình vợ và còn yêu thương vợ con, mẹ chị T cho rằng trước đến nay giữa T và T' không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ mới phát sinh mâu thuẫn

khoảng một tháng nay. Mẹ chị T đề nghị Tòa án không cho ly hôn để anh chị có thời gian hàn gắn và chăm lo cho con cái.

Đối với chị Lê Thanh M là chị của T' cũng trình bày rằng giữa anh T' và chị T sống chung buôn bán với chị M, nên chị biết giữa T và T' không có mâu thuẫn gì lớn, hai đứa vẫn còn yêu thương nhau, lý do T giận T' khoảng một tháng nay là do T' làm mất xe nên mâu thuẫn với nhau chứ không có lý do gì khác. Đề nghị Tòa án xem xét cân nhắc kỹ khi cho ly hôn.

Đại diện Viện Kiểm Sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Về việc chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật của Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và các đương sự tham gia tố tụng từ khi thụ lý cho đến hôm nay là đúng quy định, không vi phạm gì.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử bác đơn ly hôn của chị T vì thực tế lời trình bày của các bên và qua xác minh người thân của anh T', chị T thì giữa anh chị chưa phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, hôn nhân này có thể hàn gắn được, bởi vì thực tế bản thân anh chị vẫn còn tôn trọng lẫn nhau, và tôn trọng gia đình hai bên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ kiện xin ly hôn và nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương tỉnh Kiên Giang được quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35 Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị T và anh T' là hôn nhân hợp pháp có đăng ký kết hôn, đã tuân thủ theo quy định của pháp luật và được pháp luật thừa nhận.

[3] Xét về mâu thuẫn giữa chị T và anh T' căn cứ theo đơn kiện và bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay chị T trình bày nguyên nhân do anh T' không chăm lo cho gia đình làm ăn kinh tế, sống phụ thuộc vào gia đình dẫn đến mâu thuẫn, ngoài ra còn nhiều mâu thuẫn khác như anh T' thường nói dối chị T dẫn đến tình cảm của chị dành cho anh không còn, giữa hai bên không dung hòa được tình cách của nhau nên chị T xin ly hôn với anh T'.

Ngoài những vấn đề trên chị T thừa nhận anh T' ở nhà chăm sóc con cái để chị buôn bán ngoài chợ, anh vẫn thực hiện tốt trách nhiệm của người cha như đưa đón con đi học và chăm lo cho con mọi mặt trong sinh hoạt của con hàng ngày, anh T'

không có hành vi bạo lực gia đình đối với chị và cũng không vi phạm chế độ hôn nhân một vợ một chồng.

Anh T' không thống nhất ly hôn vì anh cho rằng giữa anh và chị T không có mâu thuẫn gì lớn, anh vẫn còn thương yêu vợ con, anh đề nghị Tòa án xử bác đơn ly hôn của chị T để anh chị hàn gắn tình cảm vợ chồng cùng làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái.

Theo chứng cứ mà Tòa án xác minh thu thập được từ những người thân của hai bên gia đình anh chị thì thấy rằng anh T' và chị T vẫn đối xử tốt với gia đình hai bên không xích mích gì, quá trình chung sống anh T' và chị T không mâu thuẫn cãi vã hay đánh đập gì, anh và chị chỉ mâu thuẫn khoảng một tháng nay nhưng mâu thuẫn này chưa trầm trọng, điều đó được thể hiện việc anh T' hàng ngày vẫn thường xuyên chở con chung về nhà thăm chị T và được cha mẹ chị T và anh em bà con đối xử tốt, việc này thể hiện anh T' vẫn còn rất thương vợ con và tôn trọng gia đình vợ, còn gia đình bên anh T' cũng đối xử tốt với chị T.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh T' chưa đến mức trầm trọng theo quy định tại khoản 01 điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2015, do đó không đủ căn cứ chấp nhận đơn xin ly hôn của chị T.

Khoản 01 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 quy định

*“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”.*

Trên cơ sở phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử bác đơn xin ly hôn của chị Vũ Thị Kim T.

[4] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ, chị T yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí và được khấu trừ vào án phí tạm nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0001875 ngày 29/5/2018 (đã thực hiện xong).

Xét thấy quan điểm của vị đại diện Viện Kiểm Sát phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận.

***Vì cao lẽ trên,***

**QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các điều 51, điều 53 điều 54 điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2015.

1./ Tuyên xử: Bác đơn yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Kim T.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ, chị T yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí và được khấu trừ vào án phí tạm nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001875 ngày 29/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương (đã thực hiện xong).

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Thi Hành án Dân sự H. KL ;
- Những người TGT;
- Lưu tập án, Hồ sơ;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Đình Đăng**